TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 07-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Huấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hải Dương và ông Nguyễn Quyết Thắng.
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Nhật – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý – Kiểm sát viên.

Ngày 07-3-2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 18-01-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 23-02-2024 đối với:

Bị cáo: Hà Xuân Q***, sinh năm 1992***; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; HKTT, nơi cư trú: thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Hà Xuân V và bà Vũ Thị H; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ 3; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 31-12-2021, bị Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 16-02-2022 Q bị bắt đi thi hành án, đến ngày 16-11-2022 Q chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 13-11-2023; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. *Có mặt*

Người bị hại: Công ty Cổ phần Đ**.**

Địa chỉ trụ sở: C24-NV9, Ô số F, Khu đô thị mới, đường L, phường D, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Tiến T, sinh năm 1994; Địa chỉ: Khu N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ. *Vắng mặt*

Người làm chứng trong vụ án: Anh Đỗ Mạnh L, sinh năm 1980. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hà Xuân Q, sinh năm 1992, HKTT: Thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, đang ở trọ tại thôn Đ, xã N, huyện V là người không có việc làm ổn định, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản. Khoảng 13 giờ ngày 10-11-2023, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Viestar, biển số 17F8-1914 đi từ nhà trọ vào khu đô thị S thuộc xã N để tìm việc làm. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đi đến phân khu KTOWN, Q nhìn thấy tại chân cầu đi bộ số 2, nối khu đô thị D với khu đô thị Đ có 21 đoạn dây cáp điện loại CU/XLPE/PVC 1C x 240 mm^2, vỏ nhựa màu đen, bên trong có 36 sợi dây kim loại màu đồng, chiều dài khác nhau, trung bình khoảng 50cm/1 đoạn, tổng khối lượng là 27kg của Công ty Cổ phần Đ (gọi tắt là Công ty Đ), có trụ sở tại: C24-NV9 ô số F, khu đô thị M, phường D, quận H, thành phố Hà Nội. Q thấy các đoạn dây cáp điện nói trên cũng có giá trị nên đã nảy sinh ý định lấy trộm mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Q quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, nên đã dừng xe mô tô ở rìa đường gần chỗ các đoạn dây cáp, nhặt 01 bao tải dứa màu trắng ở trên đường, rồi đi bộ đến chỗ để các đoạn dây cáp điện nói trên. Q dùng 1 tay cầm miệng bao tải, 1 tay cầm lần lượt 21 đoạn dây cáp điện cho vào trong bao tải rồi túm miệng bao xách ra để ở khung xe phía trước và điều khiển xe mang ra khỏi khu đô thị để tìm chỗ bán. Khi Q đi đến cổng bảo vệ C1 của khu đô thị S thì bị Công an xã N cùng tổ bảo vệ của khu đô thị kiểm tra, phát hiện, thu giữ bao tải đựng 21 đoạn dây cáp điện và chiếc xe mô tô biển số 17F8-1914 nói trên.

Ngày 11-11-2023, anh Trần Tiến T, sinh năm 1994, HKTT: Khu N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ là Chỉ huy phó công trường và là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Đ làm đơn trình báo gửi đến Công an xã N. Cùng ngày, Công an xã N đã bàn giao các đoạn dây cáp điện, vỏ bao tải và xe mô tô đã thu giữ nói trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V đề nghị giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 13-11-2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã Yêu cầu định giá tài sản đối với các đoạn dây cáp điện nói trên. Tại bản kết luận định giá tài sản số 77/BKL-ĐGTS ngày 16-11-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 21 đoạn dây cáp điện loại CU/XLPE/PVC 1C x 240 mm^2, vỏ nhựa màu đen, bên trong có 36 sợi dây kim loại màu đồng, tổng khối lượng 27kg, có tổng giá trị là 4.050.000 đồng.

Ngày 16-11-2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại 21 đoạn dây cáp điện nêu trên cho Công ty Đ. Anh Trần Tiến T là đại diện bị hại đã nhận tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Viestar, biển số 17F8-1914 xác định đăng ký xe mang tên bà Phạm Thị Thu A, sinh năm 1972, HKTT: xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình. Bà A khai đã bán chiếc xe trên cho người khác không rõ tên tuổi, địa chỉ. Sau đó, Q là người đã mua lại chiếc xe trên và đang là chủ sở hữu của chiếc xe này.

Vật chứng đã thu giữ chưa xử lý: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Viestar, biển số 17F8-1914 và 01 vỏ bao tải dứa màu trắng.

Cáo trạng số 21/CT-VKSVG ngày 16-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Hà Xuân Q về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn nhận tội và khai báo diễn biến hành vi phạm tội như hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố trong bản Cáo trạng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Xuân Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hà Xuân Q từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 13-11-2023. Về vật chứng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Tịch thu cho phát mại để sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Viestar, biển số 17F8-1914; Tịch thu cho tiêu huỷ 01 vỏ bao tải dứa màu trắng. Về trách nhiệm dân sự, không đặt ra giải quyết. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình, ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt và không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện người bị hại xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa: Vắng mặt người bị hại và những người làm chứng. Qua xem xét sự vắng mặt của họ, Tòa án đã triệu tập, tống đạt hợp lệ nên xét thấy việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các chứng cứ khác như: Lời khai của người bị hại, người làm chứng; Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 10-11-2023, tai Khu đô thị S, thuộc xã N, huyện V, Hà Xuân Q đã có hành vi lén lút, bí mật trộm cắp 21 đoạn dây cáp điện CU/XLPE/PVC 1C x 240mm^2, vỏ nhựa màu đen, bên trong có 36 sơi dây kim loại màu đồng, có khối lượng 27kg, trị giá là 4.050.000đ *(Bốn triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng)* của Công ty Đ thì bị phát hiện, bắt giữ.

Với hành vi nêu trên của Hà Xuân Q đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã truy tố Hà Xuân Q theo tội danh và điều luật áp dụng được thể hiện trong Cáo trạng số 21/CT-VKSVG ngày 16-01-2024 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình nhưng cố ý phạm tội, thể hiện bị cáo không chịu rèn luyện bản thân nên cần xử lý nghiêm.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

4.1.Về nhân thân: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản; là đối tượng nghiện chất ma túy, sống lang thang, không có nghề nghiệp ổn định.

4.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 31-12-2021, Q bị Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16-11-2022, đến nay chưa được xoá án tích nên Q phải chịu 01 tình tiết tang nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân cùng tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng chống tội phạm nói chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản riêng, là đối tượng nghiện chất ma tuý, không có việc làm, sống lang thang. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

- 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Viestar, biển số 17F8-1914, đăng ký xe mang tên bà Phạm Thị Thu A, sinh năm 1972, địa chỉ: xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình, là tài sản thuộc quyền sở hữu của Q, Q đã dùng làm phương tiện vào việc phạm tội nên tịch thu cho phát mại để sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 vỏ bao tải dứa màu trắng là vật không có giá trị nên tịch thu cho tiêu huỷ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án và Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Hà Xuân Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Xử phạt: H *(một)* năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 13-11-2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu cho phát mại để sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Viestar, biển số 17F8-1914, đăng ký xe mang tên bà Phạm Thị Thu A, sinh năm 1972, địa chỉ: xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Tịch thu cho tiêu huỷ 01 vỏ bao tải dứa màu trắng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17-01-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V *với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang)*

3. Về án phí: Buộc Hà Xuân Q phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07-3-2024). Bị hại *(vắng mặt)* có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKS, CA,Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKS, Công an huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Huấn